CTCP Khoáng sản Bắc Kạn (HNX: BKC)

FireAnt

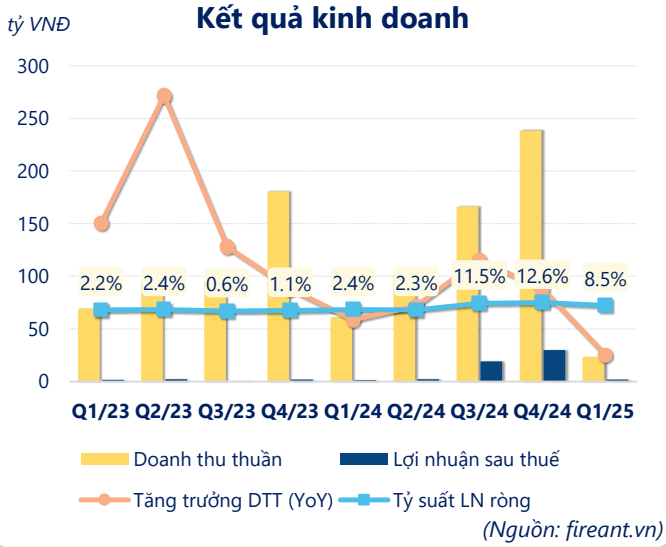
Ngày 31/03/2025	53,400 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	-16.6%	246.8%	734.4%

ROE 2024: 24.8% | +/- YoY ▲ 22.0%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	23.4 tỷ VNĐ	▼ 216 ▼ 90.2%	▼ 37.6 ▼ 61.7%
LN gộp	3.80 tỷ VNĐ	▼ 43.7 ▼ 92.0%	▼ 3.30 ▼ 46.5%
LN thuần	2.07 tỷ VNĐ	▼ 35.4 ▼ 94.5%	▲ 0.83 ▲ 67.0%
LN sau thuế	1.98 tỷ VNĐ	▼ 28.0 ▼ 93.4%	▲ 0.53 ▲ 36.5%

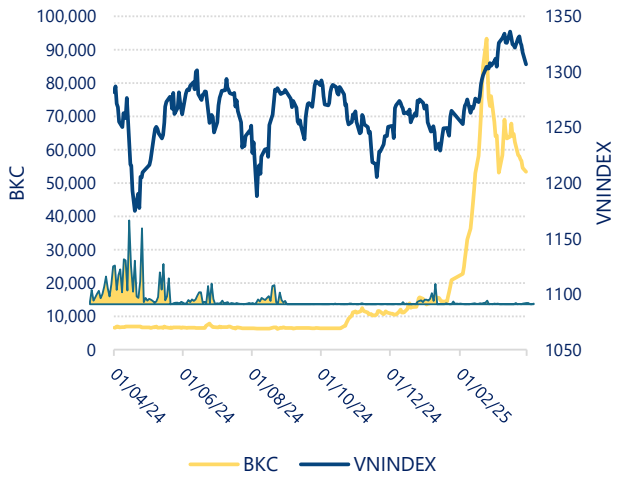
	2024	YoY
DT thuần	567 tỷ VNĐ	▲ 127 ▲ 29.0%
LN gộp	89.9 tỷ VNĐ	▲ 59.5 ▲ 196%
LN thuần	62.8 tỷ VNĐ	▲ 58.5 ▲ 1361%
LN sau thuế	51.9 tỷ VNĐ	▲ 46.8 ▲ 911%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

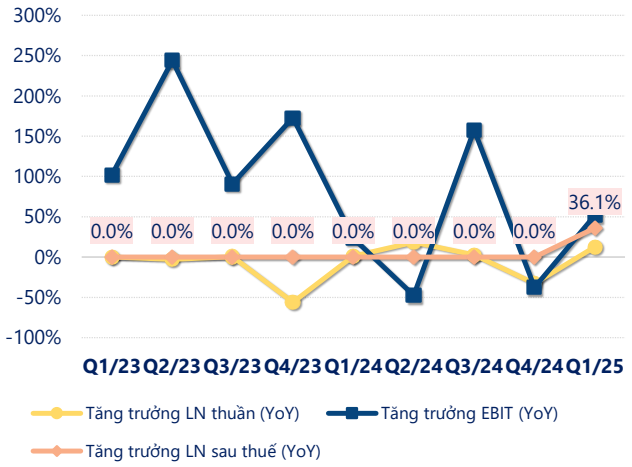
Lịch sử giá



CTCP Khoáng sản Bắc Kạn (HNX: BKC)

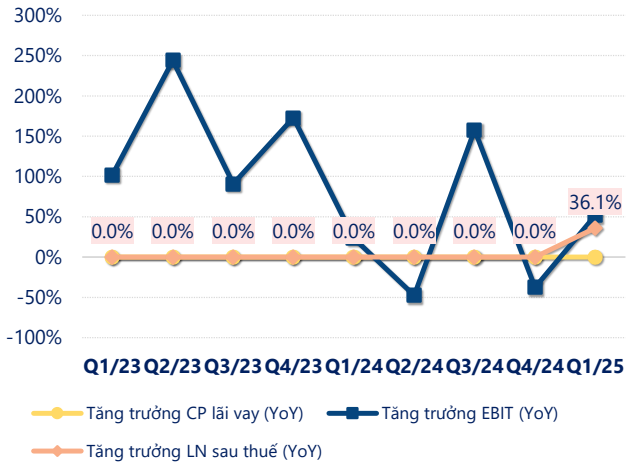
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



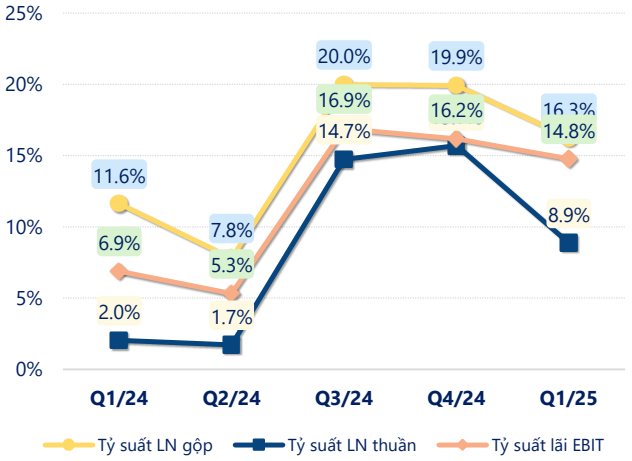
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



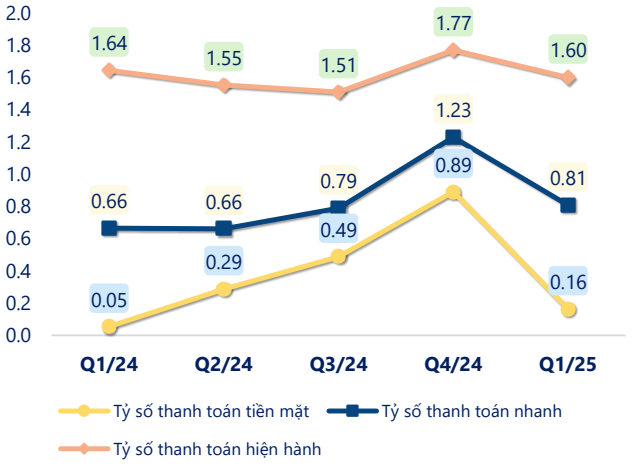
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



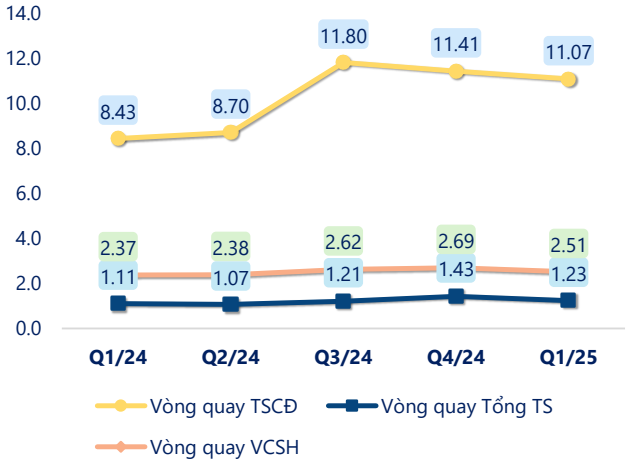
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



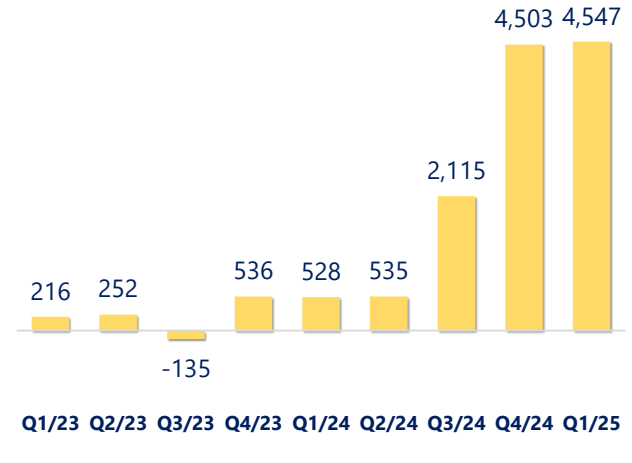
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

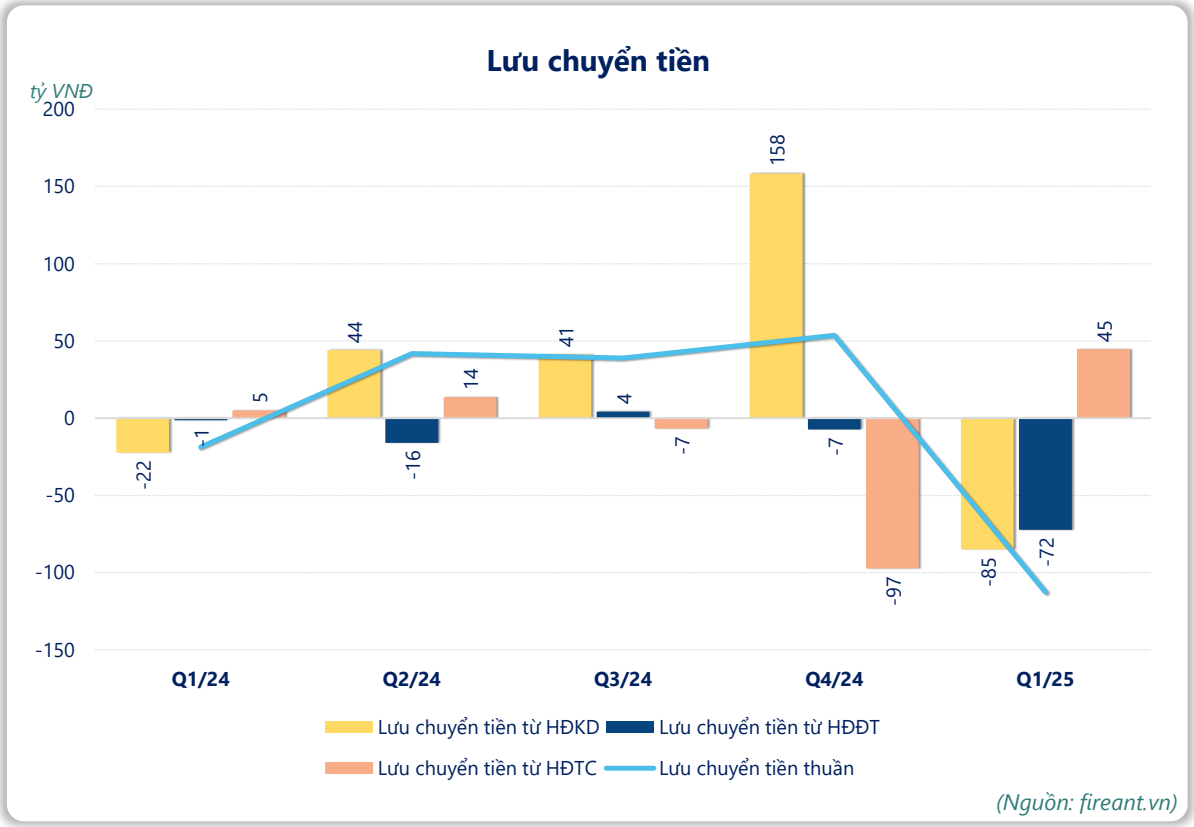


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Khoáng sản Bắc Kạn (HNX: BKC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**23.4**	**61.0**	**-61.7%**	**567**	**440**	**29.0%**
Giá vốn hàng bán	19.6	54.0	-63.8%	478	410	16.6%
Lợi nhuận gộp	3.80	7.10	-46.5%	89.9	30.4	196%
Doanh thu HĐTC	1.87	0.70	168%	2.64	2.16	21.9%
Chi phí TC	1.05	2.39	-56.0%	10.4	11.5	-9.4%
Chi phí lãi vay	0.98	2.39	-59.1%	8.56	11.4	-25.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.18	0.46	-60.9%	3.06	2.79	9.6%
Chi phí QLDN	**2.37**	**3.71**	**-36.2%**	**16.4**	**14.0**	**16.9%**
LN thuần từ HĐKD	2.07	1.24	67.0%	62.8	4.30	1361%
Lợi nhuận khác	**0.40**	**0.58**	**-30.6%**	**2.29**	**1.76**	**30.5%**
LN trước thuế	2.47	1.82	35.9%	65.1	6.05	975%
Lợi nhuận sau thuế	**1.98**	**1.45**	**36.5%**	**51.9**	**5.13**	**911%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.98**	**1.45**	**36.5%**	**51.9**	**5.13**	**911%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)